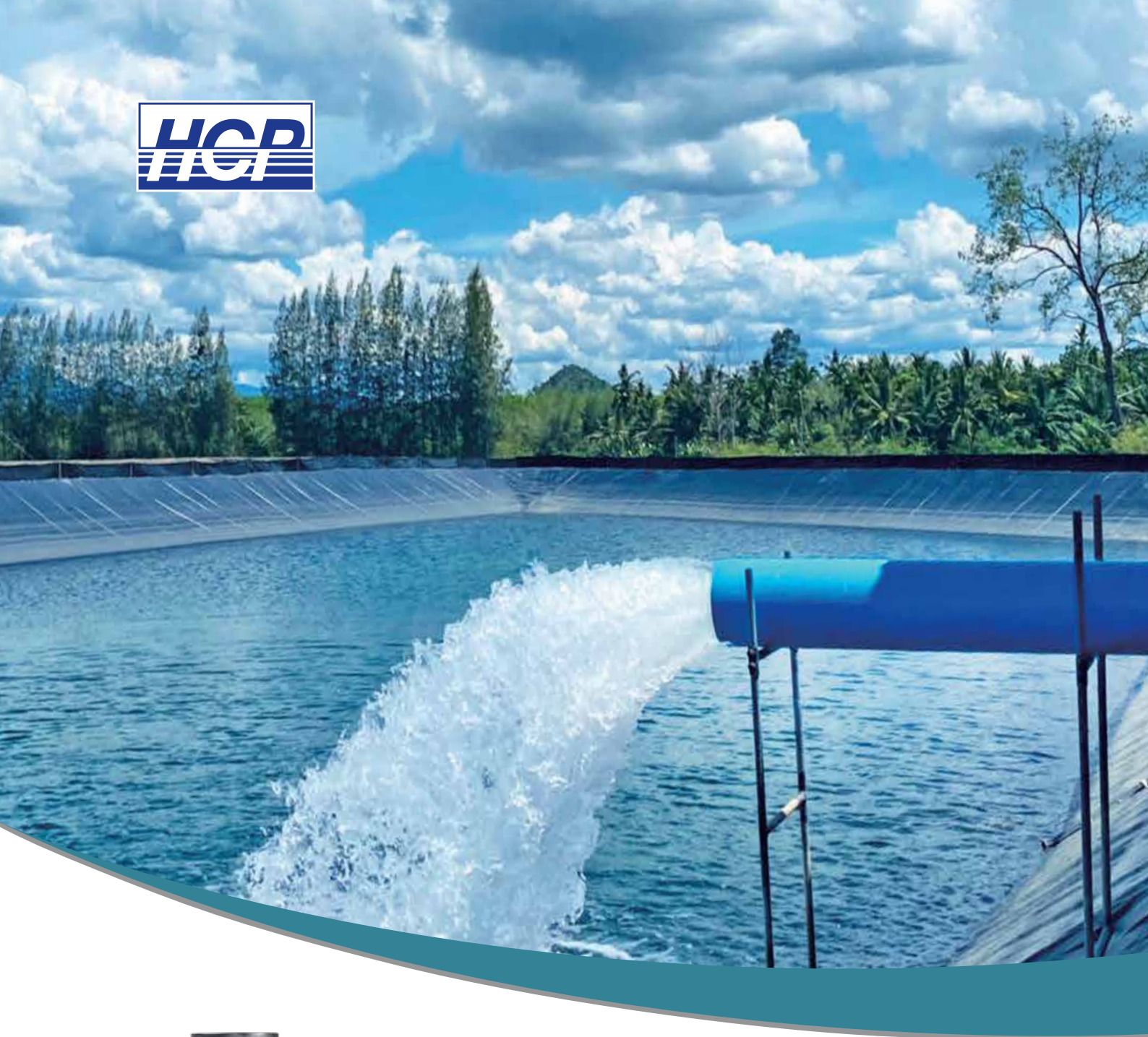


IC/L&LH **50Hz**
DÒNG

BƠM CHÌM HỒ MÓNG
BƠM CHÌM LƯU LƯỢNG LỚN



IC-215



IC-32B~45B



IC-48~610



ADTC



TÍNH NĂNG

- Khuôn đúc bên trong được xử lý bằng sơn epoxy hàm lượng chất rắn cao - vốn có thể cải thiện khả năng chống ăn mòn và kéo dài tuổi thọ sản phẩm.
- Thiết kế chuẩn - kết hợp động cơ khô với rơ le bảo vệ quá tải motor nhiệt giúp ngăn ngừa động cơ không bị quá nóng. Được trang bị thân máy bằng gang cho phép tản nhiệt nhanh hơn. Cũng như phốt cơ khí kép chống mài mòn và phốt dầu bổ sung.
- Hệ thống làm mát động cơ bằng nước nhằm đảm bảo tuổi thọ lâu dài trong hoạt động liên tục và khi bị gián đoạn, với hiệu suất cao và tiết kiệm năng lượng.
- Thiết kế cánh bơm hút và nâng đặc biệt - cho phép dùng với các ứng dụng thoát nước ngầm hoặc lưu thông nước.
- Đối với các ứng dụng nước trên hoặc dưới mặt đất, bộ lọc máy bơm IC có thể được tháo rời và thay thế dễ dàng bằng van 1 chiều - cho phép thoát nước ở độ sâu tối đa 8m đối với các ứng dụng nước ngầm và lưu thông nước. (ADTC)
- Nắp guồng mới với lỗ bu lông ren hệ mét cho phép kết nối van và miếng cố định dễ dàng hơn.
- Cánh bơm thép mạ crom đã được áp dụng cho dòng IC-32B ~ 610 với độ cứng HRC 25 ~ 30, khả năng chống ăn mòn tốt hơn và tuổi thọ sản phẩm lâu hơn.
- Sơn epoxy hàm lượng chất rắn cao giúp kéo dài tuổi thọ kim loại khỏi bị ăn mòn và oxy hóa.

ỨNG DỤNG

- Cấp và thoát nước nông nghiệp.
- Cấp nước cho các hệ thống tưới tiêu nông nghiệp và bơm nước ngầm.
- Tưới tiêu cây cảnh, đài phun nước và vườn tược.
- Khai thác nước từ các sông, hồ và bể chứa.

DANH PHÁP SẢN PHẨM

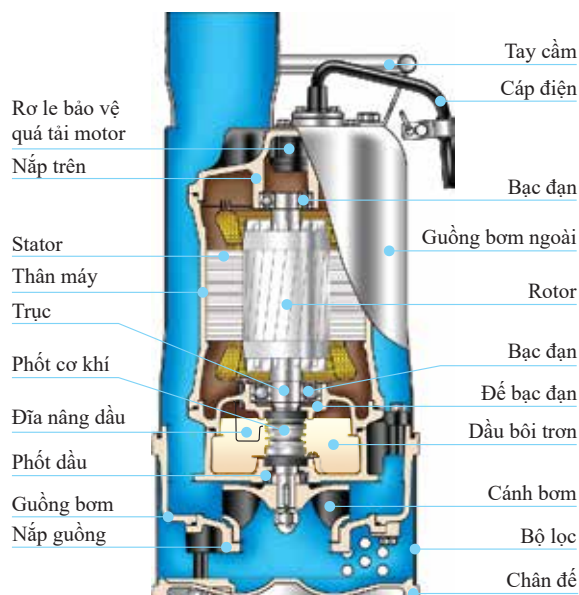
IC	—	3	2	B
Loại		Hạng xả inch	HP	Phong cách



IC-215

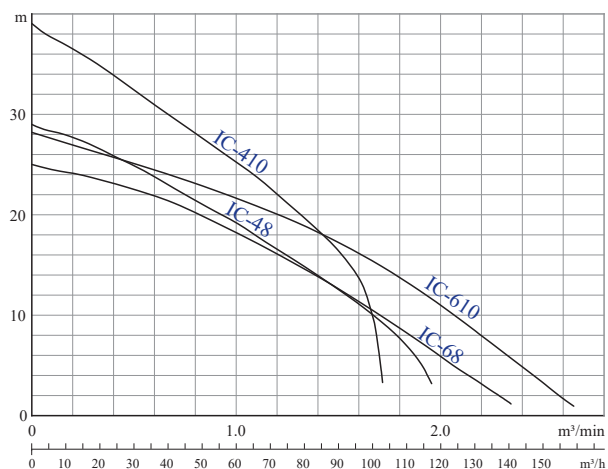
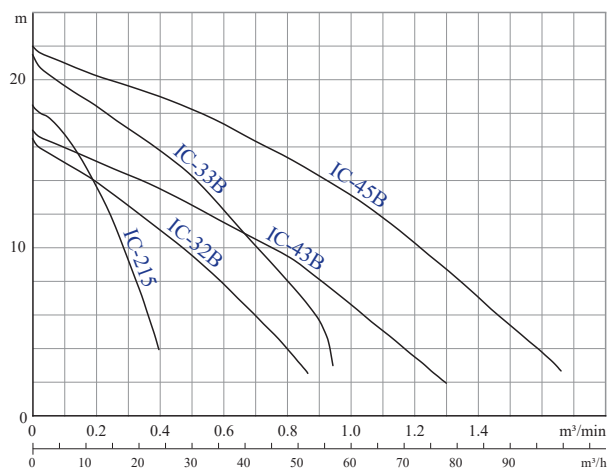


IC-32B~IC-610





BIỂU ĐỒ HIỆU SUẤT



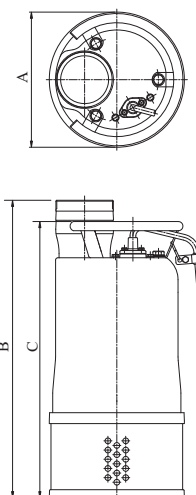
THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Mục		Mô tả
Giới hạn sử dụng	Nhiệt độ chất lỏng	0~40°C (32~104°F)
	Ứng dụng	Nuôi trồng thủy sản • Tưới tiêu nông nghiệp • Tuần hoàn nước • Thoát nước
Loại	Tần số	50Hz
	Động cơ	2P (3000vòng/phút) • Động cơ khô
	Cách điện	Nhóm F (1.5~5HP) • Nhóm H (7.5~10HP)
	Bảo vệ	IP68
	Rơ le bảo vệ	Ngắt tự động
	Bạc đạn	Loại bi
	Phốt bơm máy	Phốt bơm máy kép
	Cánh bơm	Loại khép kín
Chất liệu	Guồng bơm ngoài	SUS304 / X5CrNi18-10
	Nắp trên	FC200 / GG-20
	Thân máy	SUS304 / X5CrNi18-10 (1.5HP) • FC200 / GG-20 (2~10HP)
	Trục	SUS403 / X5Cr13 (1.5~3HP) • SUS304 / X5CrNi18-10 (5~10HP)
	Phốt bơm máy	CA/CE & SiC/SiC
	Guồng bơm	FC200 / GG-20
	Cánh bơm	BC (1.5HP) • Thép crôm (2~10HP)
	Cáp điện	VCT hoặc H07RN-F
Tùy chọn		Các loại máy bơm có thể được tùy chỉnh để phù hợp với thông số kỹ thuật

THÔNG SỐ HIỆU SUẤT.

※ Lưu ý: Trọng lượng chưa tính Cáp điện & Ống ren thải.
3.5" (90mm) tùy chọn theo yêu cầu.

Model	Công suất HP(kW)	Họng xả Inch(mm)	Pha Ø	Phương pháp khởi động	Cột áp m	Lưu lượng tiêu chuẩn		Kích thước tối đa chất rắn mm	Trọng lượng kg		Kích thước (mm)					
						m³/min	m³/h		1Ø	3Ø	A	B		C		
IC-215	1.5(1.1)	2"(50)	1	Tự điện	13.5	0.2	12	3.5	28	24	210	431	372	482	423	
			3	Trực tiếp												
IC-32B	2(1.5)	3"(80)	1	Tự điện	9.5	0.5	30	10	40	36	235	548	503	511	466	
			3	Trực tiếp												
IC-33B	3(2.2)	3"(80)	1	Tự điện	14	0.5	30	10	45	39	235	578	503	541	466	
			3	Trực tiếp												
IC-43B	3(2.2)	3.5"(90) 4"(100)	1	Tự điện	9.5	0.8	48	10	45	39	235	593	518	556	481	
			3	Trực tiếp												
IC-45B	5(3.7)	3.5"(90) 4"(100)	3	Trực tiếp	13	1.0	60	10	-	44	235	-	548	-	511	
			3	Trực tiếp												
IC-48	7.5(5.5)	4"(100)	3	Trực tiếp	19	1.0	60	10	-	75	286	-	550	-	610	
IC-68	7.5(5.5)	6"(150)	3	Trực tiếp	12	1.5	90	10	-	78	286	-	550	-	610	
IC-410	10(7.5)	4"(100)	3	Trực tiếp	25.5	1.0	60	10	-	80	286	-	550	-	610	
IC-610	10(7.5)	6"(150)	3	Trực tiếp	17	1.5	90	10	-	81	286	-	550	-	610	





L-405A/41A



L-62A/63A



L-200A/250A



L-300B

TÍNH NĂNG

- Đạt công suất lưu lượng lớn mà hầu như không gây ra bất kỳ rung động hoặc tiếng ồn nào, bằng cách sử dụng thiết kế dọc trục và dòng chảy hỗn hợp.
- **ĐỒNG CHẤT LƯỢNG CAO:** Được biết đến rộng rãi nhờ khả năng chịu được sự ăn mòn, thậm chí sự ăn mòn của nước biển & nước muối, và được chứng minh là có thể kéo dài đáng kể thời gian hoạt động, được sử dụng ở Nắp trên, Để bạc đạn & Ống lót phốt bơm. (Chỉ áp dụng cho L-200/250/300B)
- **CÁNH BƠM ALBC3 (đồng thau nhôm) TIẾT KIỆM ĐIỆN & HIỆU SUẤT CAO :** Sử dụng cánh bơm ALBC3 (đồng thau nhôm) chịu mài mòn và chống ăn mòn - loại vật liệu tương tự như cánh bơm của tàu thuyền.
- Cấu tạo mạnh mẽ và thiết kế nhỏ gọn với động cơ khô, các phốt cơ khí kép và cánh quạt dẫn hướng dòng chảy trên cánh bơm mang lại hiệu quả hoạt động cao.
- Máy bơm được sản xuất bằng loại vỏ bọc công suất lớn, dây dẫn cáp điện được cách ly bằng nhựa epoxy tôi cứng để chống thấm nước và các phốt cơ khí kép.
- Sơn epoxy hàm lượng chất rắn cao giúp kéo dài tuổi thọ kim loại khỏi bị ăn mòn và oxy hóa.
- Dòng L được trang bị tấm anốt ăn mòn thay thế. Tấm anốt ăn mòn thay thế được tạo ra từ hợp kim với nhiều điện thế điện hóa âm. Tấm anốt ăn mòn thay thế là kim loại hoạt tính cao - vốn được sử dụng để ngăn chặn bề mặt vật liệu máy bơm khỏi bị ăn mòn.

ỨNG DỤNG

- Bơm và thoát nước nuôi trồng thủy sản, cho các ứng dụng có lượng nước lớn.
- Cấp nước cho nuôi trồng cây cảnh, đài phun nước, làm mát trong nhà máy điện hoặc thoát nước cho ngành công nghiệp.
- Khai thác nước từ các sông, hồ và bể chứa.
- Kiểm soát lũ hoặc sử dụng để thoát nước khỏi lượng lớn.
- Ứng dụng khác: Khai thác nước từ bến tàu và sông.



L-405A/41A



L-62A/63A



L-200A/250A



L-300B

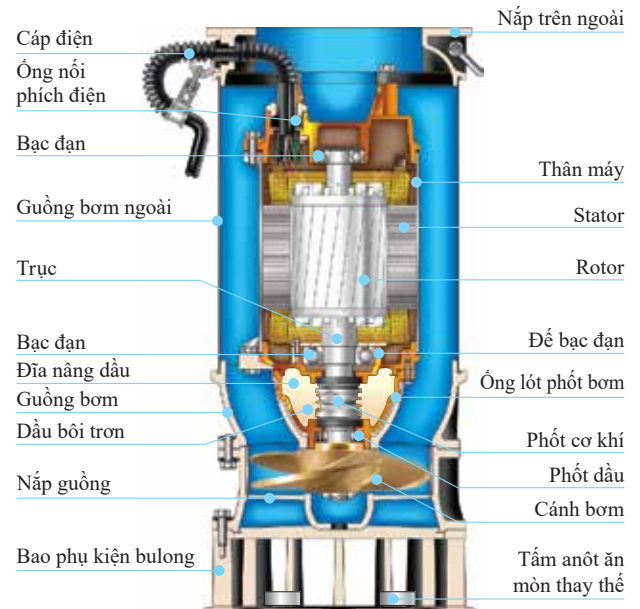


TẤM ANỐT ĂN MÒN THAY THẾ

DANH PHÁP SẢN PHẨM

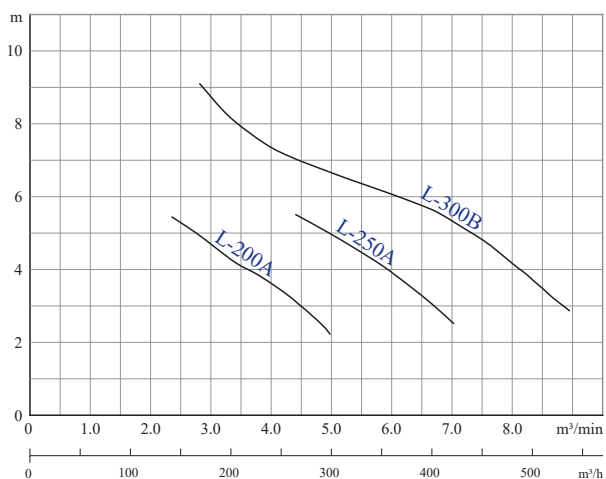
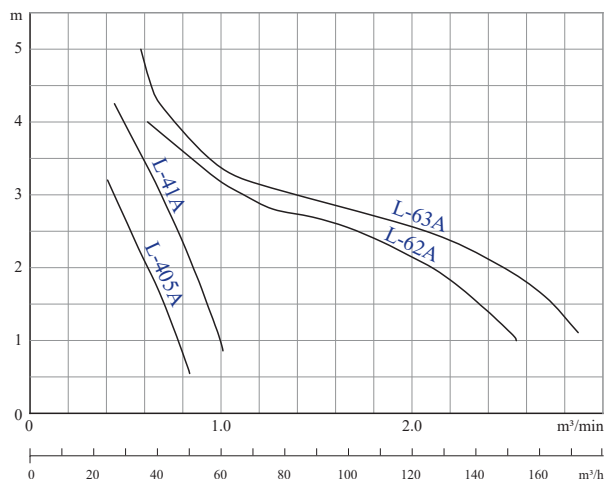
L	—	4	1	A
Loại		Hạng xả inch	HP	Phong cách

L	—	200	A
Loại		Hạng xả inch	Phong cách





BIỂU ĐỒ HIỆU SUẤT



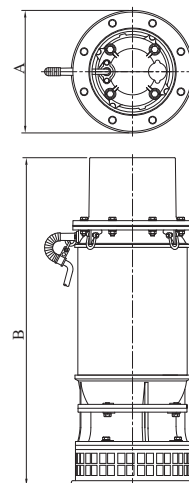
THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Mục		Mô tả
Giới hạn sử dụng	Nhiệt độ chất lỏng	0~40°C (32~104°F)
	Ứng dụng	Tưới tiêu nông nghiệp • Nước nông nghiệp • Nước sông
Loại	Tần số	50Hz
	Động cơ	2P (3000rpm:0.5~1HP) • Động cơ khô 4P (1500rpm:2~15HP) • Động cơ khô
	Cách điện	Nhóm B(0.5~1HP) • Nhóm F (2~3HP) • Nhóm H (7.5~15HP)
	Bảo vệ	IP68
	Rơ le bảo vệ	Ngắt tự động (0.5~3HP) • Không có (7.5~15HP)
	Bạc đạn	Loại bi
	Phốt bơm máy	Phốt bơm máy kép
	Cánh bơm	Loại trực lưu (0.5~10HP) • Loại hỗn lưu (15HP)
Chất liệu	Guồng bơm ngoài	SUS304 / X5CrNi18-10
	Nắp trên	FC200 / GG-20 (0.5~3HP) • BC6 / CuSn5Zn (7.5~15HP)
	Thân máy	FC200 / GG-20 (0.5~3HP) • SUS304 / X5CrNi18-10 (7.5~15HP)
	Trục	SUS304 / X5CrNi18-10
	Phốt bơm máy	CA/CE & SiC/SiC (0.5~3HP) CA/CE & CA/CE (7.5~15HP)
	Guồng bơm	FC200 / GG-20
	Cánh bơm	ALBC3 / G-A110Ni
	Bộ lọc	SUS304 / X5CrNi18-10
	Cáp điện	VCT hoặc H07RN-F
Tùy chọn		Các loại máy bơm có thể được tùy chỉnh để phù hợp với thông số kỹ thuật

THÔNG SỐ HIỆU SUẤT

Model	Công suất HP(kW)	Họng xả Inch(mm)	Pha Ø	Phương pháp khởi động	Cột áp m	Lưu lượng tiêu chuẩn		Kích thước tối đa chất rắn mm	Trọng lượng kg		Kích thước (mm)		
						m³/min	m³/h		1Ø	3Ø	A	B 1Ø 3Ø	
L-405A	0.5(0.4)	3.5"(90) 4"(100)	1 3	Tự điện Trực tiếp	1.5	0.7	42	10	25	25	225	478	478
L-41A	1(0.75)	3.5"(90) 4"(100)	1 3	Tự điện Trực tiếp	3.0	0.7	42	10	26	26	225	478	478
L-62A	2(1.5)	6"(150)	3	Trực tiếp	2.0	2.0	120	20	-	51	305	-	597
L-63A	3(2.2)	6"(150)	3	Trực tiếp	2.5	2.0	120	20	-	52	305	-	597
L-200A	7.5(5.5)	8"(200)	3	Trực tiếp	4.0	3.5	210	22	-	116	340	-	923
L-250A	10(7.5)	10"(250)	3	Trực tiếp	4.0	5.5	330	22	-	157	380	-	1029
L-300B	15(11)	10"(250) 12"(300)	3	Trực tiếp	5.0	7.0	420	33	-	198	430	-	1082

※ Lưu ý: Trọng lượng chưa tính Cáp điện & Ống ren thải.
3.5" (90mm) tùy chọn theo yêu cầu.





LH-65

LH-88/812



LH-65/88/812



TẤM ANÔT ĂN MÒN THAY THẾ



ADTC



LH

TÍNH NĂNG

- Cánh bơm được thiết kế mới của LH giúp tiết kiệm năng lượng tốt nhất, phù hợp ứng dụng bơm có áp suất cao và khoảng cách xa.
- Vỏ kép bên ngoài, động cơ làm mát bằng nước cho phép bơm hoạt động liên tục và trong điều kiện mực nước thấp.
- Các phụ kiện tiêu chuẩn bao gồm: cáp có đế cáp chịu nước được làm kín bằng nhựa epoxy, bộ bảo vệ động cơ cắt tự động, phớt cơ khí kép, thiết kế phớt dầu và lớp phủ Epoxy có độ rắn cao.
- Thiết kế cánh quạt bằng thép mạ crom hiệu quả cao với Độ cứng Rockwell HRC 30~35, vỏ gang được xử lý nhiệt, tấm chống mài mòn bằng thép mạ crom cho phép máy bơm chịu được các ứng dụng mài mòn và ăn mòn.
- Tấm anot kéo dài tuổi thọ máy bơm trong môi trường nước mặn.
- Ống nối ADTC (chuyển đổi adapter) tùy chọn để kết nối lực hút với đường ống nội tuyến cho phép bơm bề mặt/nội tuyến/giếng sâu.

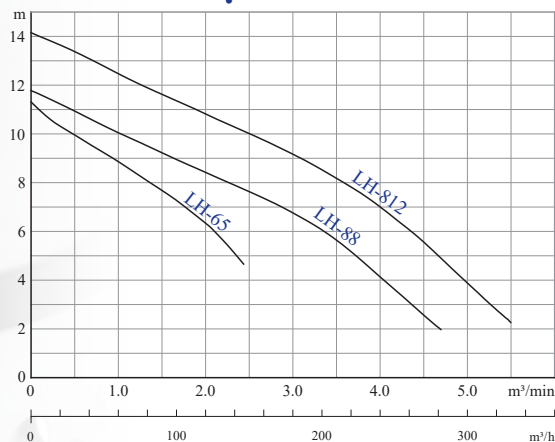
ỨNG DỤNG

- Bơm và thoát nước khối lượng lớn trong các ứng dụng nuôi trồng thủy sản.
- Cấp nước cho hệ thống tưới tiêu nông nghiệp và bơm nước ngầm.
- Xây dựng dân dụng, thoát nước, đường hầm, công trình nền, khai thác mỏ và cống thoát nước.
- Khác: Khai thác nước từ bến tàu và sông.

DANH PHÁP SẢN PHẨM

LH	—	6	5
Loại		Khớp nối xả inch	HP

BIỂU ĐỒ HIỆU SUẤT



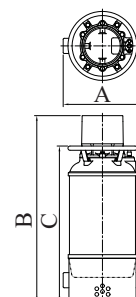
THÔNG SỐ KỸ THUẬT

	Mục	Mô tả
Giới hạn sử dụng	Nhiệt độ chất lỏng	0~40°C (32~104°F)
	Ứng dụng	Nuôi trồng thủy sản • Thủy lợi nông nghiệp Nước sông • Công trường
Loại	Tần số	50Hz
	Động cơ	4P (1500rpm) • Động cơ khô
	Cách điện	Nhóm F(5HP) • Nhóm H(8~12HP)
	Bảo vệ	IP68
	Rơ le bảo vệ	Ngắt tự động
	Bạc đạn	Loại bi
	Phốt bơm máy	Phốt bơm máy kép
Chất liệu	Cánh bơm	Đóng
	Guồng bơm ngoài	SUS304 / X5CrNi18-10
	Nắp trên	FC200 / GG-20
	Thân máy	FC200 / GG-20
	Trục	SUS304 / X5CrNi18-10
	Phốt bơm máy	CA/CE & SiC/SiC
	Guồng bơm+lưới	FC200 / GG-20 + Thép Crom
	Cánh bơm	Thép Crom
	Bộ l	SUS304 / X5CrNi18-10
Tùy chọn	Cáp điện	VCT or H07RN-F
		Các loại máy bơm có thể được tùy chỉnh để phù hợp với thông số kỹ thuật

THÔNG SỐ HIỆU SUẤT.

※ Lưu ý: Trọng lượng chưa tính Cáp điện & Ống ren thái.

Model	Công suất HP(kW)	Họng xả Inch(mm)	Pha Ø	Phương pháp khởi động	Cột áp m	Lưu lượng tiêu chuẩn		Kích thước tối đa chất rắn mm	Trọng lượng kg	Kích thước (mm)		
						m³/min	m³/h			A	B 1Ø	C 3Ø
LH-65	5(3.7)	6"(150)	3	Trực tiếp	6.0	2.0	120	20	71	312	628	663
LH-88	8(6.0)	8"(200)	3	Trực tiếp	5.5	3.5	210	20	136	415	985	824
LH-812	12(9.0)	8"(200)	3	Trực tiếp	7.0	4.0	240	20	143	415	985	824



BỘ ỚNG REN THẢI TÙY CHỌN

DANH PHÁP SẢN PHẨM

L2F	4	(3.5)	—	175—180	LOF	—	4	127
Loại	Khớp nối xả (mặt bích trên)	Khớp nối xả (mặt bích dưới)		PCD	Loại		Khớp nối xả	PCD
LKF	—	6		125	*		125	
Loại	Khớp nối xả			PCD			PCD	
				(mặt bích trên)			(mặt bích dưới)	

Ớng ren thải tùy chọn cho
IC-32B~45B



Ớng ren thải tùy chọn cho
IC-32B~45B & L-405A/41A



Ớng ren thải tùy chọn cho
LH88/812



Ớng ren thải tùy chọn cho IC-48~610



Ớng ren thải tùy chọn cho L-62A/63A & LH-65



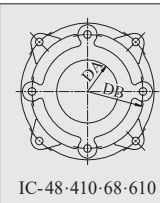
Bơm chìm hồ móng dòng IC		Thông số kỹ thuật ớng ren thải		Thông số kỹ thuật chuẩn	
Model	Thông số kỹ thuật			Bộ mặt bích kép	
IC-32B	2HP*3"	Ớng 3" + ren PF đực / ren NPT đực		L2F3-145-160	
IC-33B	3HP*3"				
IC-43B	3HP*3.5"	Ớng 3.5" + ren PF đực		L2F4(3.5)-175-180	
	3HP*4"	Ớng 4" + ren PF đực / ren NPT đực		L2F4-165-190	
IC-45B	5HP*3.5"	Ớng 3.5" + ren PF đực		L2F4(3.5)-175-180	
	5HP*4"	Ớng 4" + ren PF đực / ren NPT đực		L2F4-165-190	
		Khớp Nối Ren		Khớp Nối Mặt Bích Hàn	
IC-48	7.5HP*4"	LOT4-127		LOF4-175-190*127	
IC-410	10HP*4"			LKF4-175*127	
IC-68	7.5HP*6"	LOT6-127		LOF6-240*127	
IC-610	10HP*6"			LKF6-240*127	

Máy bơm chìm lưu lượng lớn Dòng L&LH		Thông số kỹ thuật ống ren thải	Thông số kỹ thuật chuẩn		
Model	Thông số kỹ thuật		Bộ mặt bích kép		
L-405A	0.5HP*3.5"	Hạng xả 3.5" / ren PF	L2F4(3.5)-175-180		
	0.5HP*4"	Hạng xả 4" / ren PF	L2F4-165-190		
L-41A	1HP*3.5"	Hạng xả 3.5" / ren PF	L2F4(3.5)-175-180		
	1HP*4"	Hạng xả 4" / ren PF	L2F4-165-190		
			Thông số kỹ thuật mặt bích LOP	Thông số kỹ thuật mặt bích LOF	Thông số kỹ thuật mặt bích LTF
L-62A	2HP*6"	NPT cái 6"/ ren PF	-	LOF6-240	-
L-63A	3HP*6"	NPT cái 6"/ ren PF	-	LOF6-240	-
L-200A	7.5HP*8"	-	Bao gồm : LOP8-285	-	-
L-250A	10HP*10"	-	Bao gồm : LOP10-325	-	-
L-300B	15HP*10"	-	Bao gồm : LOP10(12)-389	-	-
	15HP*12"	-	Bao gồm : LOP12-389	-	-
LH-65	5HP*6"	NPT cái 6" / ren PF	-	LOF6-240	-
LH-88	8HP*8"	-	Bao gồm : LOP8-240	-	LTF8-290*240 / LTF8-295~ 299*240 / LTF8-285~325*240
LH-812	12HP*8"	-	Bao gồm : LOP8-240	-	

※ Các phụ kiện tùy chọn trên LOT, LOH, LKF, L2F, LTF. Vui lòng tham khảo ý kiến với nhà phân phối hoặc đại diện bán hàng để biết thêm thông tin.

NẮP GIƯỜNG TIÊU CHUẨN
DÒNG IC

Model	mm			Kích thước ốc vít
	DA	DB	DC	
IC-215	50	100	-	M10x25L
IC-32B IC-33B	67	125	-	M12x25L
IC-43B IC-45B	80	125	150	M12x25L

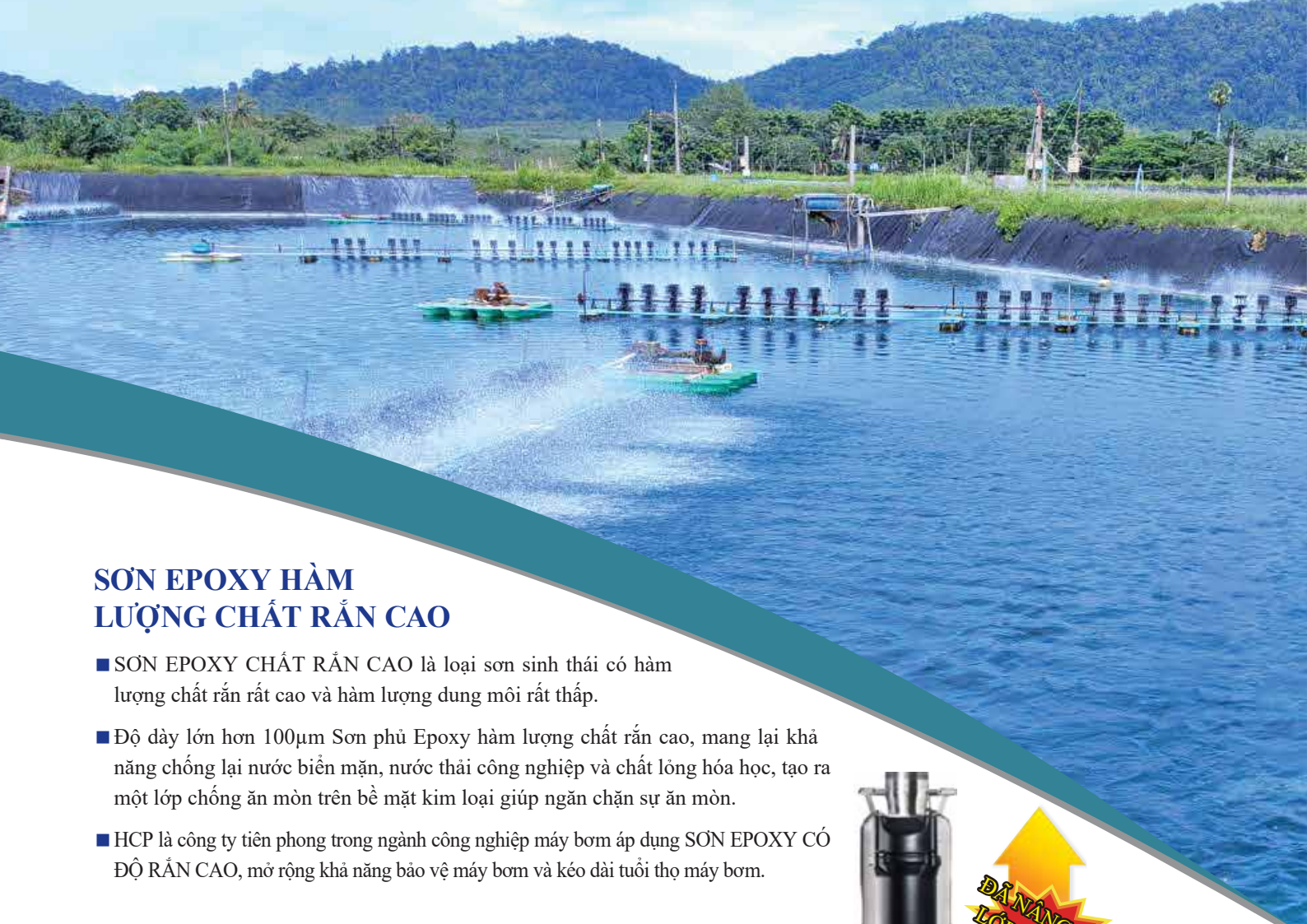


Model	mm			Kích thước ốc vít
	DA	DB		
IC-48 IC-410	87	150		M12x25L
IC-68 IC-610	97	175		M12x25L

NẮP GIƯỜNG ADTC TÙY CHỌN
DÒNG LH

Model	mm			Kích thước ốc vít
	DA	DB		
LH-65	110	175		M12x35L
LH-88 LH-812	135	200		M12x30L





SƠN EPOXY HÀM LƯỢNG CHẤT RẮN CAO

- SƠN EPOXY CHẤT RẮN CAO là loại sơn sinh thái có hàm lượng chất rắn rất cao và hàm lượng dung môi rất thấp.
- Độ dày lớn hơn 100µm Sơn phủ Epoxy hàm lượng chất rắn cao, mang lại khả năng chống lại nước biển mặn, nước thải công nghiệp và chất lỏng hóa học, tạo ra một lớp chống ăn mòn trên bề mặt kim loại giúp ngăn chặn sự ăn mòn.
- HCP là công ty tiên phong trong ngành công nghiệp máy bơm áp dụng SƠN EPOXY CÓ ĐỘ RẮN CAO, mở rộng khả năng bảo vệ máy bơm và kéo dài tuổi thọ máy bơm.



Nếu không có tấm anốt ăn mòn thay thế thì khung và vỏ máy đã bị ăn mòn nghiêm trọng bởi nước biển chỉ trong 5 tháng sử dụng.



Sau 5 tháng sử dụng, việc ăn mòn các bộ phận gang đã được giảm thiểu (tham khảo hình ảnh dưới đây), trong khi tấm anốt ăn mòn thay thế đã bị mòn dần. Khuyến nghị: Hãy thay mới tấm anốt ăn mòn thay thế khi 3/4 tấm cũ đã bị mòn.



HỆ THỐNG BẢO VỆ TẤM ANỐT ĂN MÒN THAY THẾ

- Máy bơm sử dụng trong môi trường nước biển thường nhanh bị ăn mòn, gây hại cho các linh kiện.
- Bảng kẽm (tấm anốt) ứng dụng nguyên lý cực ion sẽ chịu ăn mòn thay cho bơm, giúp bảo vệ bơm chống lại sự ăn mòn của nước biển, kéo dài tuổi thọ bơm.
- *HCP khuyến nghị sử dụng tấm anode khi vận hành bơm quá 4 tiếng một ngày trong môi trường nước biển

Thông số kỹ thuật tấm anốt ăn mòn thay thế

Model	Máy bơm áp dụng	Lắp đặt	Số lượng	Mẫu	Máy bơm áp dụng	Lắp đặt	Số lượng
Z-80*30*M10	L-405A/41A/62A/63A/LH-65 (Chuẩn)		1	AC-LR80A	IC-215 (Tùy chọn)		1
	LH-88/812 (Chuẩn)		2		IC-32B/33B/43B/45B (Tùy chọn)		1
	L-300B (Chuẩn)		2	AC-R80	IC-48/68/410/610 (Tùy chọn)		2
AC-LR80C	L-200A/250A (Chuẩn)		2				

* Tấm anốt ăn mòn thay thế là phụ kiện tiêu chuẩn cho Sê-ri L và LH và là tùy chọn cho các kiểu máy khác.



Chuyên nghiệp • Đổi mới • Dịch vụ • Cam kết
HCP PUMP MANUFACTURER CO., LTD.
www.hcpump.com.vn



Nhà phân phối:

DICLVN5-2307